Cảm ứng điện từ

Lê Quang Nguyên www4.hcmut.edu.vn/~leqnguyen nguyenquangle59@yahoo.com

Nội dung

- 1. Cảm ứng điên từ
- a. Sức điện động cảm ứng
- b. Định luật Lenz
- c. Định luật Faraday

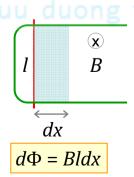
- 2. Tư cảm
- a. Sức điện động tự cảm
- b. Độ tự cảm của solenoid
- 3. Hỗ cảm
- 4. Năng lượng từ trường
 - a. Năng lượng từ của solenoid
 - b. Mật độ năng lượng từ trường

cuu duong than cong . com

1a. Sức điện động cảm ứng

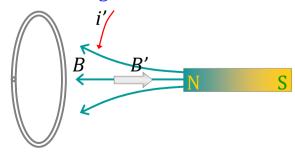
- Từ thông qua một vòng dây dẫn thay đổi ⇒ trong vòng dây có sức điện động cảm ứng:
- $\varepsilon = \left| \frac{d\Phi}{dt} \right|$

- Φ có thể thay đổi do:
- Từ trường thay đổi: $d\Phi/dt$ là đạo hàm của Φ theo t.
- Vòng dây chuyển động trong từ trường tĩnh: dΦ/dt là từ thông do vòng dây quét trong một đơn vị thời gian.



1b. Định luật Lenz

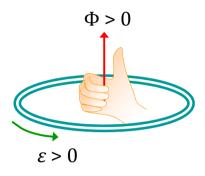
- Chiều của dòng cảm ứng hay sức điện động cảm ứng được xác định bởi định luật Lenz:
- Dòng cảm ứng có chiều sao cho từ trường do nó tạo ra (từ trường cảm ứng) chống lại sự biến đổi từ thông.



1c. Định luật Faraday

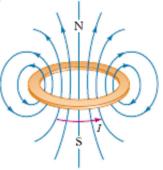
- Định luật Faraday xác định cả chiều và độ lớn của sức điện động cảm ứng.
- trong đó chiều dương của từ thông và chiều dương của sức điện động cảm ứng phải liên hệ với nhau theo quy tắc bàn tay phải.

$$\varepsilon = -\frac{d\Phi}{dt}$$



2a. Sức điện động tự cảm

- Xét vòng dây dẫn có dòng điện biến thiên, tạo ra một từ trường biến thiên.
- Từ thông qua vòng dây do chính nó tạo ra cũng biến thiên, tạo ra sức điện động cảm ứng.
- Đây là sức điện động tự cảm.



cuu duong than cong . com

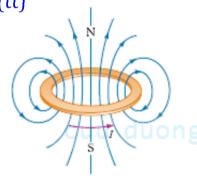
2a. Sức điện động tự cảm (tt)

• Từ thông qua vòng dây do dòng điện tạo:

$$\Phi = Li$$

- L là độ tự cảm của vòng dây (Henry (H))
- Suy ra:

$$\varepsilon = -L\frac{di}{dt}$$



Nếu *i* tăng, dòng tự cảm ngược chiều *i*.

Nếu *i* giảm, dòng tự cảm cùng chiều *i*.

2b. Độ tự cảm của solenoid

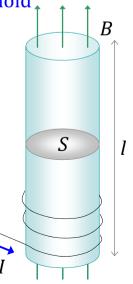
• Từ thông qua *N* vòng dây:

$$\Phi = NBS = N\mu_0 \mu \frac{N}{l} IS$$

long than
$$cong \Rightarrow L = \frac{\Phi}{I} = \mu_0 \mu \left(\frac{N}{l}\right)^2 Sl$$

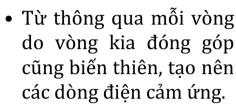
$$L = \mu_0 \mu n^2 V$$

- n = N/l là mật độ vòng.
- V = SI là thể tích solenoid.

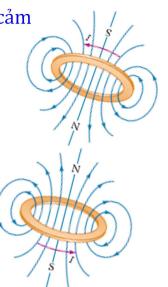


3. Hiện tương hỗ cảm

• Xét hai vòng dây đăt gần nhau, trong đó có các dòng điện biến thiên.



• Đó là hiện tương hỗ cảm giữa hai khung dây.



3. Hiện tương hỗ cảm (tt)

- Từ thông qua vòng dây 2 do i_1 tạo ra:
- $\Phi_2 = Mi_1$
- Từ thông qua vòng dây 1 do i_2 tạo ra:
- $\Phi_1 = Mi_2$
- *M* là hệ số hỗ cảm của hai vòng dây.
- Suy ra sức điên đông hỗ cảm trong hai vòng dây:

$$\varepsilon_{1} = -M \frac{di_{2}}{dt}$$

$$\varepsilon_{2} = -M \frac{di_{1}}{dt}$$

cuu duong than cong . com

4. Năng lương từ trường

• Từ đinh luật Ohm và biểu thức sđđ tư cảm, suy ra năng lượng từ của một solenoid:

$$U_m = \frac{1}{2}Li^2$$

- Độ tự cảm của solenoid: $L = \mu_0 \mu n^2 V$
- Cường đô từ trường trong solenoid: H = ni
- Suy ra: $U_m = \frac{1}{2}\mu_0\mu(ni)^2V = \frac{1}{2}\mu_0\mu H^2V$

4. Năng lương từ trường (tt)

 Vậy năng lượng từ trường được chứa trong không gian có từ trường với mật độ:

cuu duong than con
$$u_m = \frac{1}{2}\mu_0\mu H^2 = \frac{1}{2}\vec{B}\cdot\vec{H}$$

• Kết quả trên cũng đúng cho một từ trường bất kỳ.